

HAMACO

NHÀ PHÂN PHỐI CHUYÊN NGHIỆP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Uy tín - Chất lượng - Hiệu quả

Trụ sở chính:

184 Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

☎ 0292 3 735345 - Fax: 0292 3 734426 - Website: www.hamaco.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG
Năm báo cáo 2019

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 1800506679 do Sở KH&ĐT Thành phố Cần Thơ cấp lần đầu ngày 12/05/2003 và thay đổi lần thứ 24 ngày 14/01/2020.
- Vốn điều lệ: 62.253.990.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 62.253.990.000 đồng.
- Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, P. An Nghiệp, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Số điện thoại: 0292 3 832176
- Số fax: 0292 3 734426
- Website: www.hamaco.vn
- Mã cổ phiếu: HAM

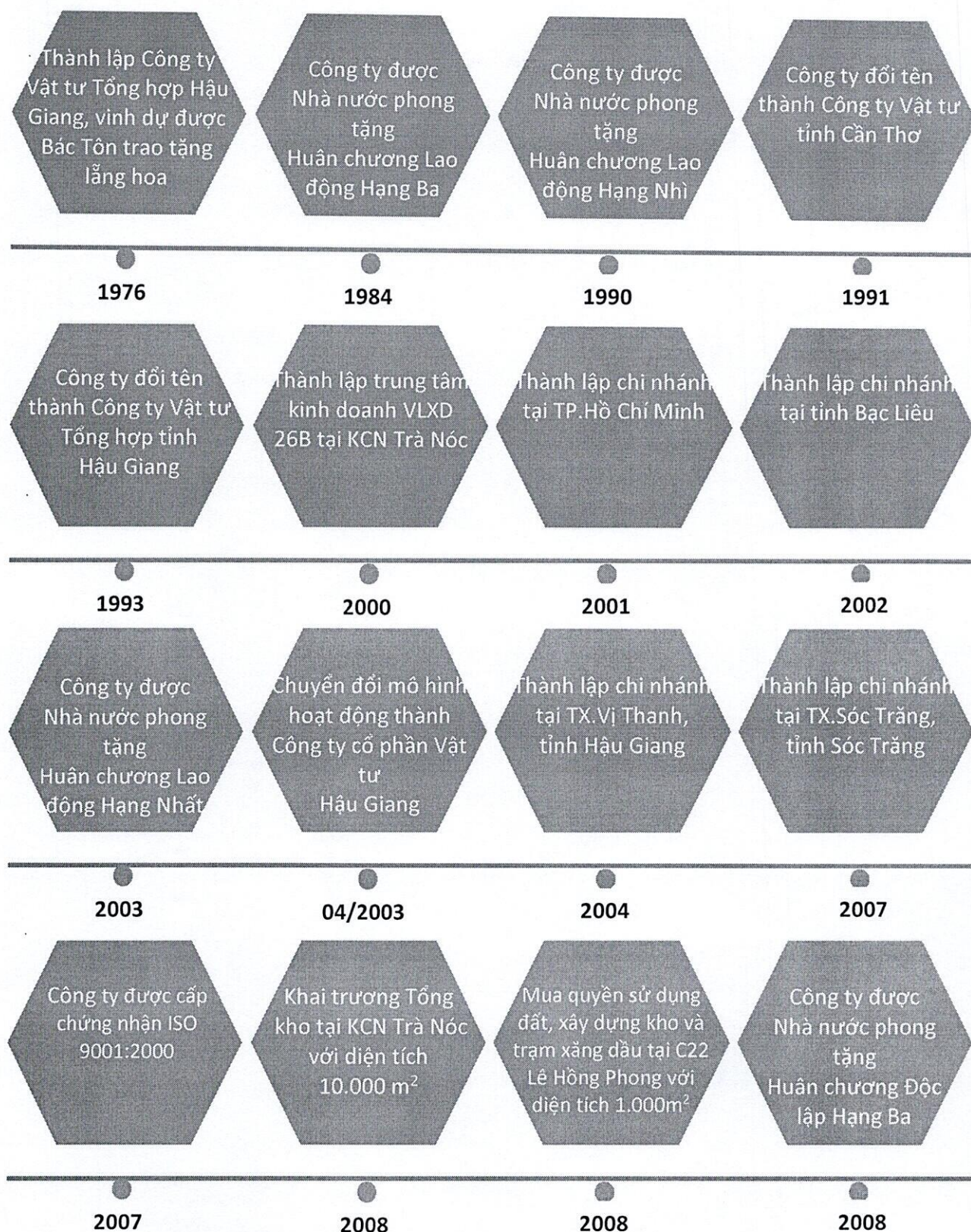
2. Quá trình hình thành

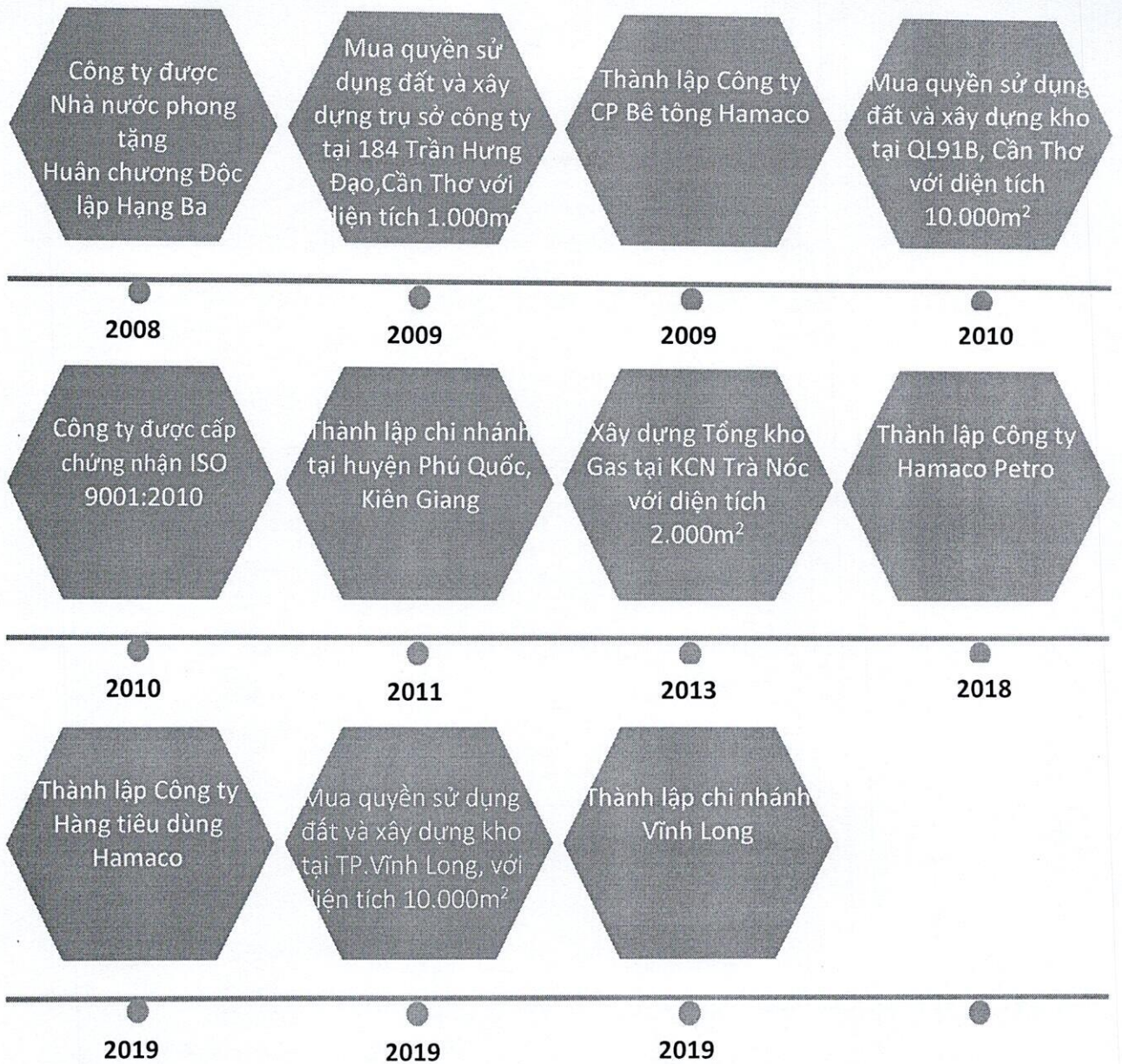
- Ngày thành lập: 03/3/1976
- Ngày niêm yết: 21/8/2017
- Giới thiệu:

Năm 1976: Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang được thành lập có tên là Công ty Vật tư Tổng hợp tỉnh Hậu Giang. Công ty được thành lập trên cơ sở sáp nhập 5 đơn vị: Công Ty Vật tư Kỹ thuật TP. Cần Thơ, Công ty Xăng dầu TP. Cần Thơ, Công Ty Vật tư tỉnh Cần Thơ, Công ty Xăng dầu tỉnh Cần Thơ, Công ty Xăng dầu Sóc Trăng. Công ty có nhiệm vụ tiếp nhận và cung ứng vật tư hàng hóa trên địa bàn TP. Cần Thơ và 14 huyện thị trong tỉnh Hậu Giang.

Trải qua 43 năm thành lập và không ngừng phát triển, đến nay HAMACO đã trở thành một trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất cả nước. HAMACO hiện là một trong những nhà phân phối uy tín nhất tại thị trường miền Nam, đứng thứ 8 trong Top 10 doanh nghiệp lớn nhất TP. Cần Thơ, chúng tôi hoạt động kinh doanh và phân phối các ngành hàng chính: Vật liệu xây dựng (thép, xi măng, cát, đá, gạch, bê tông, sơn); Gas (gas đốt, bếp gas, phụ kiện ngành gas); Dầu nhờn; Xăng Dầu, Hàng tiêu dùng từ các thương hiệu danh tiếng của Việt Nam và thế giới. Bên cạnh đó, HAMACO sở hữu nhà máy sản xuất bê tông trộn sẵn và bê tông cấu kiện lớn nhất ĐBSCL, chúng tôi vừa là đơn vị sản xuất đồng thời phân phối trực tiếp mặt hàng bê tông đến toàn thị trường miền Nam.

- Quá trình hình thành:





Các giải thưởng đạt được:

- Giải thưởng “Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam” 10 năm liên tục 2007-2018 do Vietnamnet tổ chức bình chọn.
- Xếp hạng 1.000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam 3 năm liên tục 2010, 2011, 2012.
- Giải thưởng Top 500 Thương hiệu Việt năm 2019
- Giải thưởng cúp vàng “doanh nghiệp hội nhập & phát triển” lần thứ V, năm 2012.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Kinh doanh vật liệu xây dựng

- Phân phối các thương hiệu thép: VinaKyoeci, Pomina, Miền Nam, Tây Đô, Hòa Phát, VAS;
- Thép tấm, thép lá, thép vuông, thép ống, thép hình (H, U, I, V, C)...
- Phân phối các thương hiệu xi măng: Nghi Sơn, Tây Đô,...
- Gạch tuynel, gạch không nung;
- Phân phối sơn: Dulux; Maxilite;
- Sản phẩm gia công: Thép đầu cọc, thép mặt bít; cắt, dập, hàn theo yêu cầu.

- Kinh doanh Gas

- Phân phối các thương hiệu Gas: Total Gas, Elf Gas, Petronas, Vina Gas, Petro Viet Nam, Shell Gas; Petrolimex Gas, MT Gas, VT Gas;
- Bếp gas và các phụ kiện ngành gas;
- Lắp đặt hệ thống gas công nghiệp.

- Kinh doanh xăng dầu

- Phân phối thương hiệu Pitimex.

- Kinh doanh dầu nhớt

- Phân phối thương hiệu dầu nhớt Total.

- Kinh doanh hàng tiêu dùng

- Phân phối thương hiệu Unilever, Asiafoods.

- Kinh doanh Bê tông thương hiệu Hamaco

- Sản xuất và phân phối bê tông trộn sẵn;
- Sản xuất và phân phối cấu kiện bê tông đúc sẵn.

- Kinh doanh dịch vụ

- Vận tải hàng hóa Thủy - Bộ;
- Cho thuê Văn phòng - Kho - Bãi.

4. Mạng lưới hoạt động/Thông tin tập đoàn

- Trụ sở chính

- Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, P. An Nghiệp, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292 3 832 176 - Fax 0292 3 734 426
- Website: hamaco.vn

- Phòng Bán hàng đại lý, dự án – công trình xây dựng

- Địa chỉ: C22 Lê Hồng Phong, P. Bình Thủy, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292 3 735 456 - Fax 0292 3 735 456
- Kinh doanh vật liệu xây dựng: thép, xi măng, bê tông trộn sẵn, cấu kiện bê tông đúc sẵn.

- Cửa hàng Vật tư Trà Nóc

- Lô II, 18A, KCN Trà Nóc II, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292 3 884576 - Fax 0292 3 884744
- Kinh doanh vật liệu xây dựng: thép, xi măng, bê tông trộn sẵn, cấu kiện bê tông đúc sẵn.

- Phòng Kinh doanh Sơn

- Địa chỉ: 55 Tầm Vu, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại: 0293 3 880 378 - Fax 0292 3 826 453
- Chuyên kinh doanh: Sơn Dulux, Maxilite các loại.

- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ: 166 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Điện thoại: 028 3 5532169 – Fax: 028 3 5532 149
- Chuyên kinh doanh: Sắt - Thép - Xi măng - Cát - Đá các loại.

- Chi nhánh Sóc Trăng:

- Địa chỉ: 339 đường Bạch Đằng, phường 9, TP. Sóc Trăng
- Điện thoại: 0299 3 623 972 - Fax 0299 3 624 972
- Chuyên kinh doanh: Sắt - Thép - Xi măng các loại.

- Chi nhánh Bạc Liêu:

- Địa chỉ: 107 QL1A, ấp Phước Thạnh, X.Long Thạnh, H.Vĩnh Lợi, TP.Bạc Liêu.
- Điện thoại: 0291 3 891 873 - Fax 0291 3 891 874
- Chuyên kinh doanh: Sắt - Thép - Xi măng các loại.

- Chi nhánh Phú Quốc

- Địa chỉ: 51 Nguyễn Huệ, TT.Dương Đông, Huyện Phú Quốc, T. Kiên Giang.
- Điện thoại: 0297 3 991 888 - Fax: 0297 3 99 33 77
- Chuyên kinh doanh: + Sắt - Thép, xi măng - Cát - Đá các loại;

- Chi nhánh Vĩnh Long

- Địa chỉ: 209, đường 14/9, P.5, TP.Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Điện thoại:
- Chuyên kinh doanh: + Sắt - Thép, xi măng - Cát - Đá các loại;

Các công ty con

- Công ty TNHH MTV Hamaco Petro

- Địa chỉ: 55 đường Tầm Vu, P.Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại: 0292 3 784 784/881 577 - Fax: 0292 3 883 928
- Chuyên kinh doanh:
 - Gas đốt, bếp gas, phụ kiện gas, lắp đặt hệ thống gas;
 - Dầu nhờn
 - Trạm xăng dầu
- Vốn điều lệ: 7.000.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 7.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn 100%.

- Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh

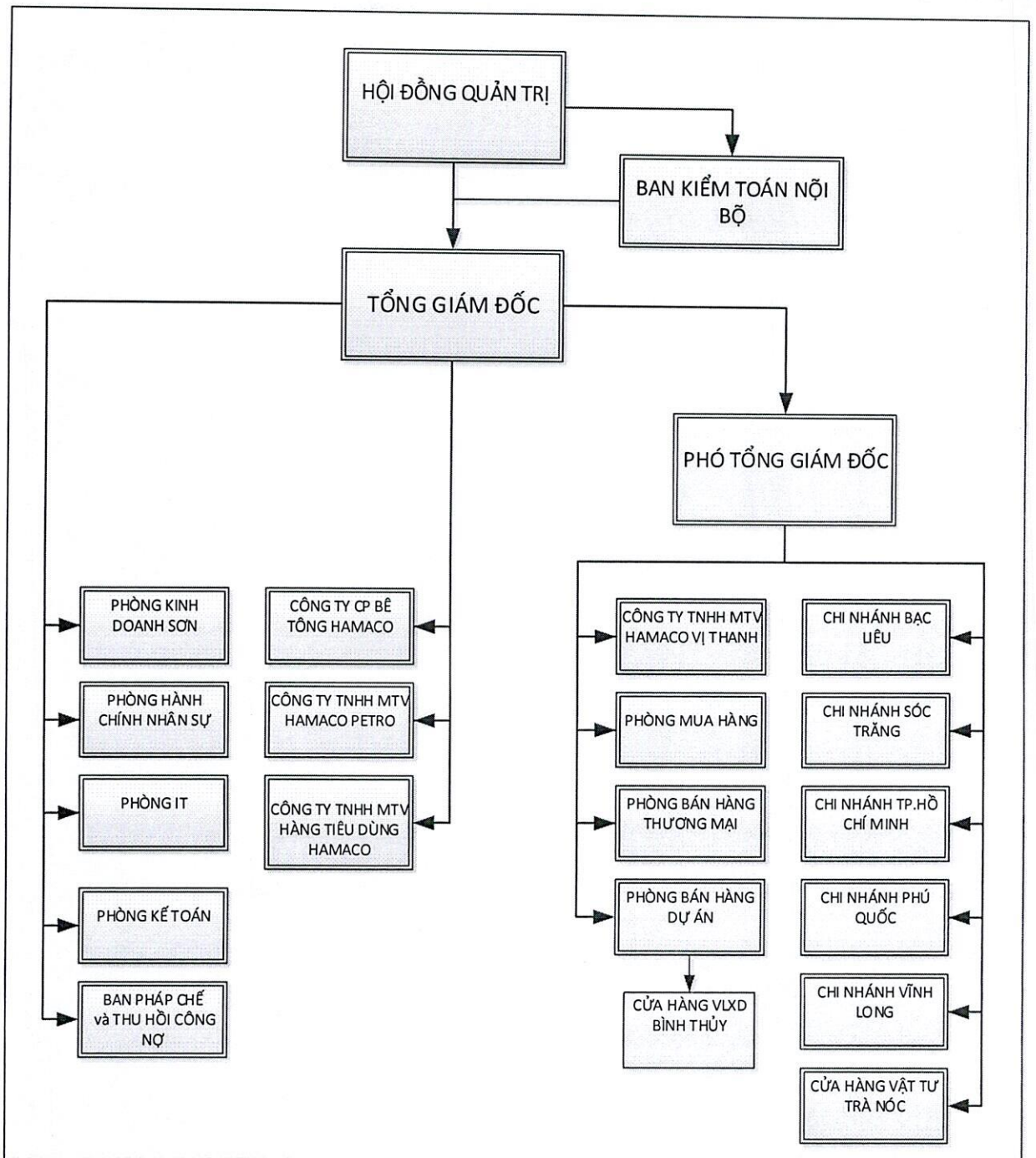
- Địa chỉ: Số 34/9 Quốc lộ 61, ấp Mỹ Hiệp 1, Xã Tân Tiến, Thành phố Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang.
- Điện thoại: 0293 3 879 036 - Fax: 0293 3 879 037
- Chuyên kinh doanh:
 - Sắt thép
 - Xi măng
 - Cát, đá
- Vốn điều lệ: 4.000.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 4.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn 100%.

- Công ty Cổ phần Bê tông HAMACO

- Địa chỉ: C22 Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ
- Điện thoại: 0292 3 600 010 - Fax: 0292 3 880 883

- Chuyên sản xuất và kinh doanh: bê tông trộn sẵn, cấu kiện bê tông: cọc vuông, cọc tròn, dầm,...
 - Vốn điều lệ: 85.000.000.000 đồng.
 - Vốn điều lệ thực góp: 57.347.850.000 đồng.
 - Tỷ lệ góp vốn 67,5%.
- **Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng HAMACO**
- Địa chỉ: 8A, CMT8, P.An Thới, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
 - Điện thoại: 0292 3 744 018
 - Chuyên kinh doanh: hàng tiêu dùng Unilever; AsiaFoods
 - Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng.
 - Vốn điều lệ thực góp: 5.000.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ góp vốn 100%.

5. Sơ đồ tổ chức kinh doanh



6. Định hướng phát triển

- Mục tiêu hoạt động

1. HAMACO cam kết thực hiện đúng vai trò uy tín và chuyên nghiệp tại thị trường miền Nam trong lĩnh vực phân phối và sản xuất các mặt hàng: Vật liệu xây dựng, Gas đốt, xăng dầu, dầu nhờn, hàng tiêu dùng, bê tông trộn sẵn, bê tông cấu kiện, trên cơ sở phát triển bền vững về mọi mặt;
2. Không ngừng đổi mới về chất lượng và dịch vụ, thỏa mãn nhu cầu về hàng hóa, dịch vụ ngày càng cao của khách hàng;

3. Đào tạo đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên nghiệp, được làm việc trong môi trường thuận lợi, có cơ hội thăng tiến và cùng sở hữu doanh nghiệp;
4. Bảo toàn và phát triển vốn, đem lại lợi nhuận và cổ tức ngày càng cao cho các cổ đông;
5. Xây dựng thương hiệu HAMACO ngày càng lớn mạnh góp phần vào sự phát triển chung của toàn xã hội.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

1. Đảm bảo chất lượng hàng hóa và dịch vụ tối ưu với giá cả hợp lý;
2. Đào tạo đội ngũ nhân viên năng động, đủ năng lực và trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng và sự phát triển bền vững của công ty;
3. Phát triển sản lượng và duy trì lợi nhuận của Công ty.

7. Các rủi ro

Công tác quản trị rủi ro luôn được chú trọng song song với kế hoạch phát triển kinh doanh. Để phòng ngừa các rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Hamaco đề ra các giải pháp cụ thể cho từng nhóm rủi ro, mục tiêu an toàn và bền vững kinh doanh luôn được đặt lên hàng đầu. Để ứng phó với các rủi ro có thể xảy ra, công ty đã có những chiến lược quản trị rủi ro thiết thực như thành lập Ban pháp chế, Ban kiểm toán nội bộ, áp dụng công nghệ thông tin vào quản trị bán hàng.

Rủi ro kinh tế, thị trường:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của công ty, GDP cả nước trong năm 2018 tăng trưởng cao và vượt kế hoạch đề ra đã góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh doanh của các đơn vị cung cấp vật liệu xây dựng, trong đó bao gồm Hamaco. Năm 2019 là năm tiếp tục được dự báo về các lợi ích khả quan do thị trường mang lại cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tuy vậy Hamaco vẫn luôn tỉnh táo và cẩn trọng, dự phòng các phương án ứng phó với những biến động khó lường của giá cả và sức tiêu thụ của thị trường.

- Công ty luôn cập nhật thông tin thị trường, áp dụng công nghệ hiện đại và cơ giới hóa vào hoạt động sản xuất và bán hàng nhằm kiểm soát chi phí ở mức thấp nhất, nâng cao dịch vụ bán hàng.
- Lựa chọn thời điểm nhập hàng thích hợp, hạn chế rủi ro về tồn kho và nguyên liệu.
- Linh hoạt điều chỉnh các chính sách kinh doanh phù hợp với sự thay đổi của thị trường.

Rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh:

Với việc mở rộng vốn đầu tư vào nhà máy Bê tông, Hamaco từng bước giảm thiểu rủi ro của một đơn vị thuần kinh doanh thương mại phân phối vật liệu

xây dựng trước các biến động về giá vật liệu và thị trường bất động sản. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất bê tông cũng mang lại rủi ro về nguồn nguyên liệu, biến động về giá nguyên liệu, công nghệ sản xuất và quản lý điều hành. Theo đó, Hamaco luôn duy trì và tạo dựng mối quan hệ với các nhà cung cấp, tạo dựng được vị thế người mua hàng uy tín và lớn nhất tại khu vực. Đồng thời chú trọng đầu tư kho bãi, máy móc thiết bị hiện đại, bảo dưỡng định kỳ, nhân sự điều hành có chuyên môn cao, đảm bảo vận hành an toàn, giảm thiểu tối đa sự cố và sai sót.

Rủi ro tài chính tín dụng:

Thực trạng doanh nghiệp phá sản so với số doanh nghiệp thành lập khiến công ty đối mặt với rủi ro về nợ phải thu khó đòi, dẫn tới rủi ro về thanh khoản và dòng tiền.

- Việc tạo dựng được lòng tin và duy trì mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng và ngân hàng cũng giảm thiểu cho Hamaco các rủi ro về tín dụng và lãi suất.
- Công ty chú trọng vào hiệu quả hoạt động của các bộ phận kiểm soát tài chính, ban thu hồi công nợ và ban kiểm soát nội bộ nhằm hạn chế các rủi ro về tài chính.

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Nhìn chung năm 2019, nhu cầu thị trường các mặt hàng kinh doanh của Công ty đều tăng, đó là kết quả tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, với tốc độ hội nhập nhanh, nhiều thương hiệu mới xuất hiện giành thị phần đã làm ảnh hưởng đến các thương hiệu Công ty đang kinh doanh, làm giảm sản lượng, không đạt được mục tiêu đề ra.

Phần lớn, các ngành hàng kinh doanh đã khai thác được các lợi thế, tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao năng suất lao động, mạng lại kết quả tốt trong năm 2019, như phần sau.

- Kết quả sản lượng tiêu thụ

(Bảng 1: Kết quả sản lượng tiêu thụ)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% thực hiện kế hoạch 2019	Tăng/giảm 2019 so 2018
Thép	Tấn	130.000	137.790	106%	20%
Xi măng	Tấn	180.000	183.840	102%	6,8%
Gas	Tấn	9.000	9.300	103%	12%
Dầu nhờn	M ³	1.600	1.140	71%	-14%
Xăng dầu	M ³	1.850	1.840	99%	5%
Sơn	Tr.đ	66.000	53.950	82%	-6%
Bê tông	Tr.đ	416.000	484.000	116%	23%
Hàng tiêu dùng	Tr.đ	485.000	433.480	89%	

(Nguồn: Phòng Marketing - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Sản lượng thép năm 2019 đạt kế hoạch, tăng so với năm 2018, nguyên nhân chính do thị trường Mê Kông tăng sản lượng. Đặc biệt, Công ty tận dụng được cơ hội thâm nhập thị trường của Thép Hòa Phát và Thép VAS góp phần đáng kể vào sản lượng chung.

Sản lượng xi măng đạt kế hoạch và có tăng hơn so với năm 2018, nguyên nhân chính do: sản lượng xi măng xá phục vụ cho Bê tông HAMACO tiếp tục tăng 20% và bán cho các khách hàng khác tăng. Tuy nhiên, xi măng bao Tây Đô giảm 22%, nguyên nhân do cạnh tranh và không hiệu quả nên Công ty chủ động tiếp tục giảm sản lượng.

Mặt hàng Gas đạt kế hoạch, tăng 12% so với năm 2018, do: đẩy mạnh bán hàng, phát triển thêm khách hàng mới.

Ngành dầu nhờn đạt kế hoạch thấp và giảm 14% so với năm 2018, do: tình hình cạnh tranh, nhiều thương hiệu mới xuất hiện giành thị phần, Chính sách bán hàng thay đổi nhưng còn chậm và công tác bán hàng chưa phát huy hết vai trò.

Xăng dầu đạt kế hoạch và có tăng trưởng so với năm 2018. Do sử dụng mối quan hệ với các ngành hàng khác, phát triển thêm khách hàng có sản lượng ổn định.

Ngành sơn đạt kế hoạch thấp và giảm 6% so với năm 2018, do: thị trường xuất hiện nhiều thương hiệu sơn giá rẻ, Nhà cung cấp chủ động giảm doanh số các mặt hàng trung cấp, Chính sách bán hàng chậm thay đổi.

Ngành bê tông đạt vượt kế hoạch cao và tăng trưởng do: bê tông cọc đi vào hoạt động ổn định, bê tông tươi tăng trưởng nhanh.

Hàng tiêu dùng đi vào hoạt động ổn định, tuy nhiên sự gia tăng của các hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện ích và việc di dời kho bãi đã ảnh hưởng đến doanh số nên chưa đạt được kế hoạch.

- Doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả hoạt động

(Bảng 2: Kết quả kinh doanh)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện 2019	% thực hiện kế hoạch 2019	Tăng/giảm 2019 so 2018
Doanh thu	Tr.đ	3.000.000	3.103.760	103%	128%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	20.000	26.543	133%	177%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	0,67	0,86		79%

Nguồn: Phòng kế toán – Công ty CP Vật tư Hậu Giang

Doanh thu năm 2019 đạt kế hoạch, đồng thời tăng hơn so với năm trước do: doanh thu của ngành bê tông, ngành tiêu dùng tăng và sự tăng sản lượng của các mặt hàng, nhất là mặt hàng thép.

Lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận đạt vượt kế hoạch do hiệu quả của ngành bê tông tươi, các ngành hàng khác hiệu quả thấp hơn.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc

- Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **MAI BẢO NGỌC**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh : 06/1/1980 Nơi sinh: Vĩnh Long
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 362469865 cấp ngày 12/7/2012 tại CA TP Cần Thơ

6. Dân tộc : Kinh
7. Quê quán : Hòa Bình, Trà Ôn, Vĩnh Long
8. Địa chỉ thường trú : 162/38/3A, Trần Quang Diệu, P. An Thới, Bình Thủy - TP Cần Thơ
9. Trình độ học vấn : 12/12
10. Trình độ chuyên môn : Cử nhân QTKD, Thạc sỹ QTKD, cử nhân Luật.
11. Quá trình công tác:
- Từ 12/2002 - 03/2007: Nhân viên phòng Kinh doanh.
 - Từ 04/2007 - 01/2010: Nhân viên phòng Kế hoạch - Marketing.
 - Từ 04/2006 - 04/2011: Trưởng Ban Kiểm soát
 - Từ 02/2010 - 06/2011: Phó trưởng phòng Kế hoạch - Marketing.
 - Từ 07/2011 - 12/2012: Trưởng phòng Kế hoạch - Marketing.
 - Từ 01/2013 - 08/2015: Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh VLXD.
 - Từ 09/2015 - 12/2016: Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh VLXD.
 - Từ 01/2017 – 12/2019: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc.
 - Từ 01/2020 – nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
12. Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
13. Chức vụ ở các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bê tông HAMACO, Chủ tịch Công ty TNHH MTV HAMACO Petro.
14. Hành vi, vi phạm pháp luật : Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
16. Các khoản nợ đối với công ty : Không
17. Số cổ phần nắm giữ : 124.290 cổ phần, chiếm 2 % vốn điều lệ

Những người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/Vốn Điều lệ
1	Khổng Liên Phương	Vợ	37.250	0,60%

- Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: **PHẠM VĂN HÙNG** Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh : 01/03/1975
3. Nơi sinh : Trung Nhứt, Thốt Nốt, Cần Thơ.
4. Quê quán : Trung Nhứt, Thốt Nốt, Cần Thơ.
5. Hộ khẩu thường trú : 105/2L đường Trần Quang Diệu, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
6. Số CMND : 361589622 cấp ngày 30/10/2007 tại CA TP. Cần Thơ.
7. Ngày vào Đảng :
Chính thức :
8. Trình độ văn hóa : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân QTKD.
10. Quá trình công tác:
 - Từ tháng 01/1997 đến 04/1997: nhân viên kế toán - Phòng Kế toán;
 - Từ tháng 05/1997 đến 01/2007: nhân viên kế toán CN TP.HCM;

- Từ tháng 02/2007 đến 01/2013: Phó Trưởng Chi nhánh TP.HCM;
 - Từ tháng 02/2013 đến 12/2016: Trưởng Chi nhánh TP.HCM;
 - Từ tháng 01/2017 đến 12/2017: Trưởng Phòng Kế hoạch - Kinh doanh VLXD;
 - Từ tháng 01/2018 đến nay : Phó Tổng Giám đốc;
11. Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc.
12. Chức vụ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh.
13. Hành vi, vi phạm pháp luật: Không.
14. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
15. Các khoản nợ đối với công ty: Không
16. Số cổ phần nắm giữ: 1.913 cổ phần (0,03 % vốn điều lệ).
17. Những người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/Vốn Điều lệ
1	Nguyễn Kim Diệu	Vợ	14.876	0,24%

- Kế Toán trưởng:

1. Họ và tên : **Lâm Thị Trúc Hà**
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày tháng năm sinh : 14/8/1978 Nơi sinh: Cần Thơ
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Số CMND : 361769661 cấp ngày 22/6/2007 tại CA TP Cần Thơ
6. Dân tộc : Kinh
7. Quê quán : Lấp Vò, Đồng Tháp
8. Địa chỉ thường trú : 65/16D Trần Hưng Đạo, P. An Cư, Ninh Kiều, TP Cần Thơ
9. Trình độ học vấn : 12/12
10. Trình độ chuyên môn : Đại học (ngành Tài chính Tín dụng)
11. Quá trình công tác:
 - Từ tháng 11/2001 đến tháng 10/2003: Giảng dạy tại trường THPT Bùi Hữu Nghĩa, thành phố Cần Thơ.
 - Từ tháng 11/2003 đến tháng 06/2010: Làm giao dịch viên tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ.
 - Từ tháng 07/2010 đến tháng 02/2013: Là nhân viên kế toán tại Phòng Kế toán, Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
 - Từ tháng 03/2013 đến 31/12/2014: Giữ chức vụ Phó phòng kế toán, Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
 - Từ 01/01/2015 đến nay: Giữ chức vụ Kế toán trưởng. Từ Tháng 05/2016 - nay thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.
12. Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng.
13. Chức vụ ở các tổ chức khác: Không
14. Hành vi, vi phạm pháp luật: Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
16. Các khoản nợ đối với công ty: Không

17. Số cổ phần nắm giữ : 200.000 cổ phần, chiếm 3,21 % vốn điều lệ
 Những người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/Vốn Điều lệ
1	Trần Thị Phụng	Mẹ	265.750	4,27%
2	Lâm Thị Việt Hà	Chị	12.125	0,19%
3	Lâm Thị Lệ Hà	Em	7.187	0,12%
4	Nguyễn Chiến Mạnh	Anh rể	73.812	1,19%

2.2. Tình hình lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2019, tập đoàn Hamaco có tổng số 702 lao động. Với đặc thù đa ngành hàng, lực lượng lao động của công ty chiếm 85,2% là nam giới và 14,9% là nữ giới.

(Bảng 3: Tình hình lao động)

Stt	Tên công ty	Trình độ						Giới tính		Tổng số
		Trên ĐH	ĐH	CĐ	TC	CN Kỹ thuật	LĐPT	Nam	Nữ	
1	Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang	2	56	3	13	22	23	80	39	119
		1.7%	47.1%	2.5%	10.9%	18.5%	19.3%	67.2%	32.8%	100%
2	Công ty CP Bê Tông Hamaco	52	7	14	73	207	332	21	353	
		14.7%	2.0%	4.0%	20.7%	56.8%	94.1%	5.9%	100%	
3	Công ty TNHH MTV Hamaco Petro	1	16	6	8	13	17	42	19	61
		1.6%	26.2%	9.8%	13.1%	21.3%	27.9%	68.9%	31.1%	100%
4	Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco	40	24	12	0	82	138	20	158	
		25%	15%	8%	0%	52%	87%	13%	100%	
5	Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh	4	1	1	3	1	6	5	11	
		36.36%	9.1%	9.1%	27.3%	18.2%	54.55%	45.45%	100%	
Tổng cộng		3	168	41	48	111	330	598	104	702
		0.43%	23.93%	4.84%	6.84	15.81%	47.15%	85.19%	14.81%	100%

(Nguồn: Phòng Hành chính nhân sự – Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

3. Tình hình đầu tư & xây dựng cơ bản

Hạng mục	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch
1. Đầu tư phương tiện, thiết bị	Tr.đ	24.000	26.927	-2.927
2. Xây dựng cơ bản	Tr.đ	42.240	31.298	10,942
Tổng cộng	Tr.đ	65.000	58.225	8.015

3.1. Tình hình hoạt động của các công ty con

- Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco

+ Tình hình tài chính:

(Bảng 4: Tình hình tài chính Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm 2019/2018
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	2.271	86.530	3.708%
Doanh thu thuần	14.783	258.653	1.649%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	427	(2.055)	(480%)
Lợi nhuận khác	(-5,9)	2.137	42.657%
Lợi nhuận trước thuế	427	82	(80%)
Lợi nhuận sau thuế	314	82	(78%)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco)

+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Bảng 5: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	10,17	0,98	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			

Hệ số thanh toán nhanh

(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) 10,17 0,5

Nợ ngắn hạn

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Hệ số Nợ/Tổng tài sản 0,07 0,93

Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu 0,07 15

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho 16,55 6,33

Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân

Doanh thu thuần/Tổng tài sản 6,50 2,99

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần 2,12 % 0,03%

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu 13,82% 1,5%

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản 13,82% 0,09%

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần 2,88% (0,79%)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco)

- Công ty TNHH MTV Hamaco Petro

+ Tình hình tài chính

(Bảng 6: Tình hình tài chính Công ty TNHH MTV Hamaco Petro)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm 2019/2018
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	71.117	37.357	(48%)
Doanh thu thuần	224.990	450.416	100%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(242)	(1.661)	(685%)
Lợi nhuận khác	1.068	2.621	145%
Lợi nhuận trước thuế	826	959	16%
Lợi nhuận sau thuế	605	648	7%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hamaco Petro)

+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty TNHH MTV Hamaco Petro)

Chỉ tiêu	Năm	Năm	Ghi chú
	2018	2019	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,0	1,13	
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)	0,56	0,85	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,89	0,79	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	8,97	3,88	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	14,87	24,15	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,16	12,05	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,26%	0,14%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,48%	8,48%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,85%	1,73%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,36%)	(0,1%)	

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hamaco Petro)

- Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh

+ Tình hình tài chính:

(Bảng 8: Tình hình tài chính Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm 2019/2018
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	31.912	11.246	(65%)
Doanh thu thuần	169.226	115.070	(32%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.641	(90)	(2.929%)
Lợi nhuận khác	2.221	417	(81%)
Lợi nhuận trước thuế	4.854	326	(93%)
Lợi nhuận sau thuế	3.882	243	(93%)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV HAMACO Vị Thanh)

+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Bảng 9: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty TNHH MTV HAMACO Vị Thanh)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,96	1,6	
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	1,92	0,97	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	50,2%	54,42%	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	100,9%	119,4%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Vòng quay hàng tồn kho		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	154,3	49,83%
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	5,302	10,23
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,29%	0,22%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	24,4%	4,75%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	12,2%	2,17%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,55%	(0,07%)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh)

- Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco

+ Tình hình tài chính

(Bảng 10: Tình hình tài chính Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm 2019/2018
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	338.489	392.537	15,9%
Doanh thu thuần	392.597	484.159	23,3%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.311	19.799	70,8%
Lợi nhuận khác	(601)	836	239%
Lợi nhuận trước thuế	6.709	20.636	207%
Lợi nhuận sau thuế	6.081	19.721	224%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco)

+ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Bảng 11: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco)

Chỉ tiêu	Năm	Năm	Ghi chú
	2018	2019	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,73	1,12	
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	0,45	0,9	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,75	0,68	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,98	2,1	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	7,55	9,83	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,16	1,23	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,55%	4,07%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,16%	15,6%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,80%	5,02%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,86%	4,09%	

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco)

4. Tình hình tài chính

+ Tình hình tài chính

(Bảng 12: Tình hình tài chính Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm	Năm	% tăng giảm 2018/2019
	2018	2019	
Tổng giá trị tài sản	734.168	955.075	30%
Doanh thu thuần	2.419.186	3.098.028	28%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11.873	23.593	99%
Lợi nhuận khác	6.289	6.771	8%
Lợi nhuận trước thuế	18.162	30.364	67%
Lợi nhuận sau thuế	14.967	26.543	77%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

+ Các chỉ tiêu tài chính khác

(Bảng 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Chỉ tiêu	Năm	Năm	Ghi chú
	2018	2019	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,86	1,03	
Hệ số thanh toán nhanh			
(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)	0,61	0,73	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,80	0,82	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,98	4,69	

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	12,48	19,3
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,29	3,67

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,62%	0,86%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10,16%	16,86%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,04%	3,14%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,49%	0,76%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Thông tin cổ phiếu

Tổng số cổ phần	6.225.399	Mã cổ phiếu	HAM
Số cổ phần chuyển nhượng tự do	5.602.899	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	622.500	Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký	6.225.399 cổ phiếu
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng
Tổng giá trị cổ phần	62.253.990.000 đồng	Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký	62.253.990.000 đồng

b) Cơ cấu cổ đông

- Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang tại ngày chốt danh sách 31/12/2019 để thực hiện đăng ký, lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội:

(Bảng 14: Cơ cấu cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Đối tượng	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Số lượng cổ phần	6.225.399	100%	-	0%	6.225.399	100%
Tổ chức	-	0%	-	0%	-	0%
Cá nhân	6.225.399	100%	-	0%	6.225.399	100%
Cổ phiếu quỹ	-	0%	-	-	-	0%
Số lượng cổ đông	196	100%	-	0%	196	100%
Tổ chức	-	0%	-	0%	-	0%
Cá nhân	196	100%	-	0%	196	100%
Cổ phiếu quỹ	-	0%	-	-	-	0%

(Bảng 15: Cơ cấu cổ đông chi tiết)

Stt	Nội dung	Số lượng cổ đông (người)	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ % thực góp trên vốn điều lệ
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	0%
2	Cổ đông nội bộ	6	642.982	10,32%
a	Hội đồng quản trị	3	565.069	9,07%
b	Ban kiểm toán nội bộ	2	76.000	1,22%
c	Ban Tổng Giám đốc	1	1.913	0,03%
d	Kế toán trưởng	-	-	0%
3	Cổ đông sở hữu trên 5%	-	-	0%
a	Cổ đông trong nước	-	-	0%
b	Cổ đông nước ngoài	-	-	0%
4	Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5%	31	4.369.565	70,19%
a	Cổ đông trong nước	31	4.369.565	70,19%
b	Cổ đông nước ngoài	-	-	0%
5	Cổ đông sở hữu dưới 1%	165	1.855.834	29,81%
a	Cổ đông trong nước	165	1.855.834	29,81%
b	Cổ đông nước ngoài	-	-	0%
6	Cổ phiếu quỹ	-	-	0%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

6. Chính sách liên quan đến người lao động.

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.
 - Tổng số Cán bộ - Công nhân viên toàn Công ty: 119 nhân sự;

- Thu nhập bình quân: 10.786.000 đồng/người/tháng.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
 - Mua BHXH, BHYT cho 110 lao động; (6 nhân viên thời vụ và 3 nhân viên thử việc)
 - Mua bảo hiểm tai nạn lao động đạt 100% tổng số lao động.
- c) Hoạt động đào tạo người lao động
 - Tổng số tiền: 7.099.000 đồng.
 - Trong đó các khóa đào tạo:
 - + Nghệ thuật chốt sale đỉnh cao và quản trị mối quan hệ khách hàng.
 - + Bí quyết tuyển đúng người.
 - + Bài toán nhân sự trước thềm 2020 vấn đề và giải pháp.
 - + Tìm hiểu thêm các vấn đề BHXH, HĐLĐ, thuế thu nhập năm 2019.
 - Chi đoàn đã tổ chức chiến dịch "60 ngày tiết kiệm vì trẻ em có hoàn cảnh khó khăn" nuôi heo đất, số tiền thu được: 835.000đ.
 - Phối hợp Chính quyền hỗ trợ kinh phí cho BCH Đoàn khen thưởng cho con CBCNV trong Công ty đạt danh hiệu học sinh giỏi: 9.530.000 đồng.
 - BCH Chi đoàn đã tổ chức vui chơi tặng quà cho các cháu thiếu niên, nhi đồng là con em CB CNV trong Công ty ngày quốc tế thiếu nhi: 38.900.000 và Tết trung thu: 26.542.000đ.
 - Tổ chức thực tập Phòng cháy chữa cháy tại Kho Gas Trà Nóc .
- d) Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương
 - Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.
 - Chi đoàn Công ty phối hợp cùng Đoàn khối doanh nghiệp Thành phố Cần Thơ thực hiện các chương trình: 60 ngày tiết kiệm vì trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, Quỹ khuyến học cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, Phát động tháng thanh niên, hội thao bóng đá...
 - Tài trợ các chương trình của Thành phố: Băng rôn tuyên truyền "Phòng, chống tội phạm";
 - Hỗ trợ các hoạt động: hưởng ứng và thực tập phương án phòng cháy và chữa cháy;

PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

HAMACO tiếp tục giữ vững vai trò là nhà phân phối chuyên nghiệp, duy trì, mở rộng và phát huy tốt lợi thế của Công ty.

Doanh thu năm 2019 tiếp tục tăng so với năm trước trong đó có đóng góp của việc tăng sản lượng của một số mặt hàng, nhất là từ sản xuất của ngành bê tông.

Ngoài ra, nhờ vào tính hiệu quả của các chính sách kinh doanh và các giải pháp cấu trúc ngành hàng, ngày càng tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, giữ thị phần, thị trường.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Trong năm 2019, công ty tiếp tục đầu tư lớn vào các hạng mục nhà xưởng, máy móc thiết bị, sửa chữa kho bãi, văn phòng vì vậy tổng tài sản tăng cao hơn năm trước.

(Bảng 16: Tình hình tài sản Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2018	2019	Tăng/giảm 2019 so với 2018
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	419.637	608.947	45%
Tài sản dài hạn	Tr.đ	314.531	346.129	10%
Tổng tài sản	Tr.đ	734.168	955.076	30%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

2.2 Tình hình nợ phải trả:

(Bảng 17: Tình hình nợ phải trả Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2018	2019	Tăng/giảm 2019 so với 2018
- Tổng nợ phải trả	Tr.đ	586.798	787.500	34%
+ Nợ vay ngắn hạn	Tr.đ	487.791	589.010	21%
+ Nợ dài hạn	Tr.đ	99.007	198.490	100%
- Tổng vốn chủ sở hữu	Tr.đ	147.370	167.576	14%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	734.168	955.076	30%

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2019, Hamaco tiếp tục thực hiện định hướng quản lý theo ngành hàng. Đồng thời, công ty cũng tiến hành bổ sung vào đội ngũ cán bộ quản lý mới có đủ năng lực.

Ban Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo sát sao & quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban TGD, phụ trách từng lĩnh vực, thực hiện phân quyền & trách nhiệm rõ ràng, duy trì đều đặn

hợp giao ban nhằm mục đích bám sát các công việc đang tiến hành và những khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ để đưa ra những giải pháp kịp thời, hiệu quả.

4. Kế hoạch phát triển năm 2020

Tiếp tục với dự báo kinh tế Việt Nam năm 2020 tăng trưởng tốt. Tuy nhiên, với tình hình thực tế ngành vật liệu xây dựng và các ngành hàng khác của Công ty, khả năng nhu cầu thị trường tăng trưởng chậm.

Tuy nhiên, Công ty vẫn còn những lợi thế ở từng ngành hàng nên hệ thống HAMACO tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng nhanh nếu có cơ hội và trên nền tảng bền vững.

Vi vậy, Công ty tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng trong năm 2020.

(Bảng 18: Chỉ tiêu kinh doanh năm 2020)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Tăng/giảm 2020 so 2019
1. Doanh thu	Tr.đ	3.400.000	11%
2. Sản lượng hàng hóa			
- Thép	Tấn	150,000	9%
- Xi măng	Tấn	200,000	9%
- Gas	Tấn	8,400	(10%)
- Dầu nhờn	M ³	1,400	23%
- Xăng dầu	M ³	2,200	20%
- Sơn	Tr.đ	60,000	11%
- Bê tông	Tr.đ	540,000	12%
- Hàng tiêu dùng	Tr.đ	500,000	15%
3. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	25.000.000	-6%

(Nguồn: Phòng Marketing - Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang)

Với mục tiêu xây dựng công ty tăng trưởng bền vững, định hướng công ty trong năm 2020, như sau:

Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý điều hành của đơn vị, phát huy tính độc lập tự chủ, năng động trong giai đoạn phát triển mới. Tạo môi trường thuận lợi cho người lao động phát huy tối đa năng lực làm việc & sức sáng tạo.

Tiếp tục đầu tư mới, đầu tư bổ sung và đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, nhà xưởng, máy móc thiết bị tại các chi nhánh, gắn với nâng cao công tác quản lý, khai thác tối đa công suất thiết bị, nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường & khách hàng, đầu tư an toàn, tăng trưởng ổn định và hiệu quả. Bên cạnh đó, định hướng quản trị điều hành, tổ chức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả để có thể cạnh tranh trong tình hình các thương hiệu đối thủ cạnh tranh về giá.

Với những thuận lợi và các khó khăn do chủ quan, khách quan trong năm 2019, thực hiện các mục tiêu năm 2020, HAMACO đẩy mạnh tận dụng các lợi thế và vượt qua khó khăn, triển khai cụ thể các giải pháp sau:

- Về tổ chức và quản lý, Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý và hệ thống quản trị nội bộ. Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực quản lý của cán bộ, tăng năng suất lao động.

- Về triển khai kinh doanh, toàn hệ thống HAMACO đẩy mạnh hoạt động bán hàng, khảo sát thị trường, đánh giá phân tích từng thị trường, từng ngành hàng, từng tháng,...kịp thời có giải pháp nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh.

- Về đầu tư và phát triển, HAMACO sẽ tập trung đầu tư kho, bãi đáp nhằm nâng cao năng lực dự trữ, xếp dỡ, giao hàng cho khách hàng.

- Về quản lý nguồn vốn, Ban điều hành chú trọng và nâng cao hoạt động nghiệp vụ tài chính kế toán, phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh, kiểm soát nội bộ tốt, quản lý tốt rủi ro công nợ, hàng tồn kho, vốn,...

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát kịp thời Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết quyết định của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định để chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời cũng tổ chức các kỳ họp đột xuất, xin ý kiến bằng văn bản để xử lý những vấn đề phát sinh được.

Một số quyết định quan trọng đã được thông qua như sau:

- Đầu tư xây dựng kho 8A với diện tích trên 2.400m² làm kho hàng tiêu dùng;
- Chuyển ngành hàng tiêu dùng từ Công ty TNHH MTV HAMACO Petro sang Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng HAMACO;
- Sửa đổi Điều lệ và ban hành Quy chế hoạt động giữa chủ sở hữu, chủ tịch và Giám đốc Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng HAMACO;
- Mua quyền sử dụng đất, văn phòng làm việc, nhà kho và thành lập chi nhánh Vĩnh Long;
- Mua cổ phần Công ty Cổ phần Bê tông HAMACO nâng tỷ lệ vốn góp lên 67%;

Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia thảo luận, chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời Ban Tổng Giám đốc xử lý các khó khăn, tồn tại trong hoạt động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên thông tin, thảo luận và xin ý kiến tư vấn từ Hội đồng quản trị trong việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Ban Tổng Giám đốc đã duy trì lịch họp giao ban tháng, quý, họp bất thường khi có phát sinh, nội dung họp đã giải quyết các vấn đề vướng mắc trong điều hành, quản lý, những khó khăn. Ban Tổng Giám đốc luôn tuân thủ nguyên tắc công khai, minh bạch trong hoạt động báo cáo kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của từng ngành hàng trong Công ty từ đó linh hoạt trong việc điều hành, điều chỉnh kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế mang lại hiệu quả khá khả quan và thực hiện tốt kiểm soát rủi ro.

Tuy vậy, Công ty vẫn còn một số tồn tại trong hoạt động phát triển kinh doanh, một số ngành hàng đạt kế hoạch lợi nhuận thấp.

Khép lại năm 2019, Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực và hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao. Đồng thời, Ban điều hành cũng đúc kết được nhiều kinh nghiệm trong công tác điều hành.

3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục với dự báo kinh tế Việt Nam năm 2020 tăng trưởng tốt. Tuy nhiên, với tình hình thực tế ngành vật liệu xây dựng và các ngành hàng khác của Công ty, khả năng nhu cầu thị trường tăng trưởng chậm.

Tuy nhiên, Công ty vẫn còn những lợi thế ở từng ngành hàng nên hệ thống HAMACO tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng nhanh nếu có cơ hội và trên nền tảng bền vững.

Vì vậy, Hội đồng quản trị tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng trong năm 2020.

1. Sản lượng tăng từ 09% đến 19% đối với các mặt hàng chính.
2. Lợi nhuận sau thuế giảm 6%
3. Tiếp tục ổn định hoạt động theo hướng phát triển nhanh khi có cơ hội.
4. Bảo toàn và phát triển vốn cho cổ đông.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị trong năm:

(Bảng 19: Thành viên và cơ cấu HĐQT)

Stt	Họ và tên	Vị trí	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ đang giữ tại công ty khác
1	Lê Hoàng Nam	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	240.779	3,87%	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bê tông Hamaco Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Hàng Tiêu dùng Hamaco
2	Phạm Ngọc Minh	Phó Chủ tịch HĐQT	-	0%	Phó GD Công ty CP TM XNK Thủ Đức
3	Mai Bảo Ngọc	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	124.290	2%	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Hamaco Petro. Thành viên HĐQT Công ty CP Bê tông Hamaco
4	Lâm Thị Trúc Hà	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	200.000	3,21%	
5	Đào Đức Đại	Thành viên HĐQT	63.425	1,02%	Giám đốc Công ty TNHH Đại Việt

(Nguồn: Phòng kế toán – Công ty CP Vật tư Hậu Giang)

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 như sau:

- Lập kế hoạch kinh doanh 2020 trình HĐQT và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019.
- Giám sát các hoạt động của Ban tổng giám đốc Công ty mẹ và các Công ty con.
- Giám sát hoạt động đầu tư của Công ty mẹ và các công ty con.

- Rà soát và tăng cường các hoạt động quản trị Công ty mẹ và các công ty con qua các hoạt động kiểm soát nội bộ và kiểm soát rủi ro.

(Bảng 20: Các nội dung đã được thông qua tại các cuộc họp HĐQT 2019)

4.1. Phần Nghị quyết:			
Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Nghị quyết số 39/NQ/HĐQT.19	08/01/2019	Thông qua việc sử dụng tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất 65 đường 3/2 của Công ty để đảm bảo cho nghĩa vụ nợ của Công ty TNHH MTV Hamaco Petro tại NH TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tây đô.
02	Nghị quyết số 39A/NQ/HĐQT.19	04/03/2019	Thông qua việc mua tài sản là Đất, có quyền sử dụng 9.059,4m ² (gồm có đất và tài sản gắn liền với đất) tọa lạc tại khóm C, phường 5, Tp.Vĩnh Long. Thống nhất giá trị mua 21,500 Tỷ đồng.
03	Nghị quyết số 40/NQ/HĐQT.19	07/03/2019	Thông qua việc thế chấp tài sản (gồm có đất và tài sản gắn liền với đất) của Công ty để vay vốn 150 Tỷ đồng tại NH TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ.
04	Nghị quyết số 41/NQ/HĐQT.19	15/03/2019	Thông qua chốt danh sách cổ đông để triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
05	Nghị quyết số 42/NQ/HĐQT.19	22/03/2019	Thông qua 11 nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
06	Nghị quyết số 43/NQ/HĐQT.19	03/04/2019	Thông qua việc thay đổi ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

07	Nghị quyết số 44/NQ/HĐQT.19	26/04/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh quý I/2019 và Kế hoạch QII/2019. - Thông qua việc đổi tên Công ty TNHH MTV Thiên An thành Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco; và thành lập Chi Nhánh Thốt Nốt trực thuộc Hamaco Tiêu dùng. - Thông qua Điều lệ Công ty TNHH MTV Hàng tiêu dùng Hamaco. - Thông qua Quy chế phối hợp hoạt động giữa Chủ sở hữu, Chủ tịch và Giám đốc Hàng Tiêu dùng Hamaco 02/5/2019 - Thông qua việc bổ nhiệm Bà Lê Thị Cẩm Phượng giữ chức vụ Giám đốc Công ty Hàng Tiêu dùng Hamaco. - Thông qua tờ trình Tổng giám đốc về việc cho Hàng tiêu dùng Hamaco vay vốn, mức vốn vay tối đa là 37 tỷ đồng. Từ tháng 05/2019. - Thông qua giảm vốn Điều lệ Hamaco Vị Thanh từ 15 tỷ xuống còn 04 tỷ. - Thông qua giảm vốn Điều lệ Hamaco Petro từ 15 tỷ xuống còn 7 tỷ. - Thông qua kế hoạch đầu tư đất tại Vĩnh Long và Kế hoạch thành lập chi Nhánh Tại khu đất Vĩnh Long. - Thông qua việc mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Bê tông Hamaco. + Giá mua 10.000đồng/cp; + Tổng số tiền mua tối đa là 25 tỷ; + Thời gian tháng 05/2019. - Thông qua Quy định thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận. - Thông qua việc phê duyệt giá bán đất và văn phòng làm việc tại Chi Nhánh Tp.HCM. Giá bán thấp nhất 10 tỷ đồng.
08	Nghị quyết số 45/NQ/HĐQT.19	31/05/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc bổ nhiệm Ông Huỳnh Việt Hùng giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang 10/06/2019. - Thông qua việc Bổ nhiệm bà Vũ Thị Lan Phương giữ chức vụ kế toán Trưởng Công ty Hàng tiêu dùng Hamaco 01/06/2019. - Thông qua việc bổ nhiệm bà Lê Thái Thanh Hiền giữ chức vụ kế toán trưởng Công ty Hamaco Vị Thanh 01/06/2019.

09	Nghị quyết số 46/NQ/HĐQT.19	26/7/2019	<p>Thông qua các nội dung Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần A: Báo cáo hoạt động của HĐQT 6 tháng đầu năm 2019; - Phần B: Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019; - Phần C: Báo cáo thực hiện mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019; - Báo cáo Kiểm toán nội bộ 6 tháng đầu năm 2019. <p>Thông qua việc xem xét chi tạm ứng cổ tức năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐQT tổ chức mời các cổ đông lớn để thông qua tình hình kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 để xin ý kiến. Thời gian cuộc họp sẽ tổ chức vào lúc 8h30 ngày 15/08/2019. - Sau cuộc họp xin ý kiến cổ đông lớn về việc chi trả cổ tức. HĐQT sẽ tổ chức cuộc họp vào lúc 8h30 ngày 18/10/2019 để thông qua việc chi tạm ứng cổ tức cho năm 2019. <p>Thông qua việc chọn Công ty Kiểm toán năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐQT thống nhất đề nghị chọn Công ty kiểm toán mới cho năm 2019. - Giao cho Ban kiểm toán nội bộ chọn Công ty kiểm toán, Công ty kiểm toán được chọn phải nằm trong danh sách của UBCK phê duyệt và có uy tín trên thị trường. - Ban kiểm toán nội bộ gửi tờ trình, kèm theo danh sách Công ty kiểm toán được chọn cho thư ký HĐQT, để trình HĐQT xem xét.
10	Nghị quyết số 47/NQ/HĐQT.19	19/08/2019	Thông qua việc vay vốn tại NH TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Cần Thơ 170 tỷ.
11	Nghị quyết số 48/NQ/HĐQT.19	30/09/2019	Thông qua ban hành Quy chế Công bố thông tin – Trên thị trường chứng khoán của công ty.

12	Nghị quyết số 49/NQ/HĐQT.19	01/11/2019	<p>Thông qua các nội dung :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần A: Báo cáo hoạt động của HĐQT 9 tháng đầu năm 2019; - Phần B: Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019; - Phần C: Báo cáo thực hiện mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh quý 4/2019. - Qua xem xét việc bán tài sản lô đất 11.598,5 m² tại phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, Tp.Cần Thơ đã được thông qua Nghị quyết Số: 28/NQ/HĐQT.2018, ngày 28/05/2018. Nay, HĐQT Quyết nghị không bán lô đất nêu trên, để lại tiếp tục phục vụ cho việc đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong thời gian tới. - Thông qua tờ trình chọn công ty kiểm toán cho năm 2019 là “Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (AISC)”. - Thống nhất định hướng cho kế hoạch mua lại cổ phần Xi măng Tây đô để tăng vốn tại Công ty Bê tông Hamaco trên mức hiện tại Công ty đang nắm giữ là 68%.
----	-----------------------------	------------	---

4.2. Phần Quyết định:

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Quyết định số 01/QĐ/HĐQT.19	08/01/2019	Thế chấp tài sản vay vốn tại NH TMCP Công thương Việt Nam – CN Tây Đô
02	Quyết định số 02/QĐ/HĐQT.19	04/03/2019	Mua tài sản đất 9.059,4m ² gồm đất và tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại Khóm C, Phường 5, TP. Vĩnh Long.
03	Quyết định số 03/QĐ/HĐQT.19	15/03/2019	Chốt danh sách cổ đông để triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
04	Quyết định số 04/QĐ/HĐQT.19	10/04/2019	Thay đổi người đứng đầu Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh.
05	Quyết định số 10/QĐ/HĐQT.19	31/05/2019	Chuyển ngành hàng tiêu dùng và điều động nhân sự từ Hamaco Petro sang Hamaco Tiêu dùng 01/06/2019
06	Quyết định số 29/QĐ/HĐQT.19	08/06/2019	Thay đổi vốn Điều lệ Công ty Hamaco Vị thanh từ 15 tỷ xuống còn 04 tỷ.
07	Quyết định số 13/QĐ/HĐQT.19	10/06/2019	Bổ nhiệm Ông Huỳnh Việt Hùng giữ chức vụ Người phụ trách Quản trị Công ty.

08	Quyết định số 13A/QĐ/HĐQT.19	18/07/2019	Thành lập Chi Nhánh Vĩnh Long và Bổ nhiệm Ông Lục Quốc Cường làm Trưởng Chi Nhánh.
09	Quyết định số 20/QĐ/HĐQT.19	06/09/2019	Tạm chi trả cổ tức đợt 1 – năm 2019
10	Quyết định số 28/QĐ/HĐQT.19	09/12/2019	Tạm chi trả cổ tức đợt 2 – năm 2019

(Nguồn: Phòng hành chính nhân sự – Công ty CP Vật tư Hậu Giang)

2. Ban Kiểm toán nội bộ

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm toán nội bộ:

(Bảng 21: Thành viên và cơ cấu Ban kiểm toán nội bộ)

Stt	Họ và tên	Vị trí	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ đang giữ tại công ty khác
1	Nguyễn Thành Được	Trưởng ban	6.000	0,10%	
2	Lâm Thị Thu Hiền	Kiểm toán viên nội bộ	70.000	1,12%	
3	Lâm Anh Thư	Kiểm toán viên nội bộ	0	0%	

(Nguồn: Phòng kế toán – Công ty CP Vật tư Hậu Giang)

b) Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ:

Ban Kiểm toán nội bộ đã lập kế hoạch kiểm soát nội bộ đến đơn vị trong công ty. Bên cạnh đó Ban kiểm toán nội bộ còn kiểm soát thông quan phần mềm kế toán nhằm phát hiện lỗi.

Ban Kiểm toán nội bộ và đã thực hiện kiểm soát, giám sát theo đúng chức năng và nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao.

Qua công tác giám sát, Ban kiểm toán nội bộ đánh giá hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong năm 2019 đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Mặc dù thị trường biến động phức tạp, với sự nỗ lực lớn, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã có những giải pháp thích hợp, kịp thời tuy nhiên còn một số chỉ tiêu chưa đạt mục tiêu đề ra.

Ban tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động điều hành kinh doanh và thực hiện các chỉ tiêu được giao.

3. Các giao dịch, thù lao của HĐQT và Tổng Giám đốc.

a) Thù lao và thu nhập:

Năm 2019, công ty đã ghi nhận các thù lao của HĐQT và Thu nhập của Tổng Giám đốc như sau:

(Bảng 22: Thù lao của HĐQT và Thu nhập của Tổng Giám đốc)

Chỉ tiêu	Năm 2019		% so với Kế hoạch
	Kế hoạch (đ)	Thực hiện(đ)	
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông mẹ	20.000.000.000	26.542.807.747	33%
Tổng thù lao Hội Đồng Quản Trị	500.000.000	663.570.194	33%
Thu nhập của Tổng Giám đốc		418.862.432	
Thu nhập bình quân/tháng của Tổng Giám đốc		34.905.203	

(Nguồn: Phòng kế toán – Công ty CP Vật tư Hậu Giang)

c) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Hoàng Nam		240.779	3,87%	240.779	3,87%	
2	Mai Bảo Ngọc		124.290	2%	124.290	2%	
3	Lâm Thị Trúc Hà		200.000	3,21%	200.000	3,21%	
4	Nguyễn Thành Được		6.000	0,10%	6.000	0,10%	

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình luân chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính được cập nhật trên trang web của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang tại địa chỉ: www.hamaco.vn mục quan hệ cổ đông.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Bảo Ngọc